



MINH TRIẾT HỒ CHÍ MINH ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ

PHẠM MINH GIẢN - Trường Đại học Đồng Tháp

Email: phamminhgian2004@gmail.com

ĐẶNG QUỐC BẢO - Học viện Quản lý Giáo dục

Tóm tắt: Hồ Chí Minh được vinh danh là Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam. Trong suốt cuộc đời sống, học tập, hoạt động cách mạng, quản lý đất nước, từ những lời nói đến việc làm của Người luôn là tấm gương trong sáng, mẫu mực. Nhiều học giả quan tâm nghiên cứu về Người, về minh triết Hồ Chí Minh. Trong đó, minh triết quản lý của Người rất có giá trị ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống. Bài viết trình bày một số thu hoạch về minh triết Hồ Chí Minh đối với hoạt động của người quản lý. Việc quán triệt minh triết Hồ Chí Minh đối với hoạt động quản lý không chỉ cần thiết cho người đang có chức vụ mà còn hữu ích cho mọi người, cần thiết cho nội dung công tác giáo dục đang tiến hành tại các nhà trường trước bối cảnh đổi mới giáo dục đang diễn ra.

Từ khóa: Minh triết Hồ Chí Minh; đổi mới giáo dục; hoạt động; quản lý.

(Nhận bài ngày 11/5/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 27/6/2016; Duyệt đăng ngày 27/12/2016).

1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua, đã có nhiều công trình nói về tư tưởng và đạo đức Hồ Chí Minh. Bài viết này đề cập đến một số tiếp cận về phạm trù “minh triết”, “quản lý” (QL), “minh triết QL”; từ đó đề cập đến các nội dung “tu thân tốt”, “xử thế khéo” đối với hoạt động (HD) của người QL và những kĩ năng QL, tư duy QL, phong cách QL, văn hóa QL và đạo đức của người QL theo “Minh triết Hồ Chí Minh”.

2. Tiếp cận các phạm trù cơ bản

2.1. Tiếp cận phạm trù minh triết

Thuật ngữ “minh triết” ngày càng được dùng nhiều trên sách báo. Tiếng Anh có từ “wisdom”, tiếng Pháp có từ “sagesse”. Các từ này có sắc thái đồng dạng với từ Hán - Việt “minh triết”.

Theo nhà nghiên cứu Nguyễn Khắc Mai, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Văn hóa Minh Triết thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, từ thế kỉ XVIII, có một thôn gần chợ Giám (quận Đống Đa, Hà Nội) ngày nay mang tên thôn Minh Triết. Ông khẳng định: “Bất cứ cá nhân nào, hệ thống xã hội nào, kể cả những quốc gia dân tộc, một chính đảng, một gia đình, một doanh nghiệp, cả một hệ thống triết học... nếu không có minh triết, chắc chắn sẽ không đạt “Nguyên - Hạnh - Lợi - Trinh”, nghĩa là không rõ ràng, không thông suốt, không đem lại hiệu quả, không thể bền vững lâu dài” [1].

Cổ giáo sư Hoàng Ngọc Hiến trong tác phẩm *Luận bàn minh triết và minh triết giáo dục* đưa ra cách hiểu về minh triết: “Minh triết là tính sáng khôn, thiên về diễn ngôn thoảng gọn, chủ yếu được sống ở bình diện đạo lí đời thường, tuy vậy, không xa lạ với đạo lí thánh hiền thiên về cảm hóa lòng người hơn là quả trách thối đời” [2, tr.18].

2.2. Tiếp cận phạm trù “quản lý”, phạm trù “minh triết quản lý”

QL (management) bắt nguồn từ định danh Latin manus (main: bàn tay) chỉ hành động tạo nên sự ổn định và phát triển đối với hệ thống. QL là thuộc tính của đời sống con người. Ở đâu có sự phân công hợp tác lao động để dẫn đến một trạng thái tốt hơn, ở đó cần có sự QL.

Trên sách báo hiện đại thường dẫn câu nói sau của Marx làm tiền đề cho phương pháp luận của HD này: “Một nghệ sĩ vĩ cầm thì tự điều khiển mình còn dàn nhạc thì cần nhạc trưởng”.

Peter Drucker, lí luận gia về QL nổi danh thời hiện đại, khẳng định: “Những người thành đạt xuất chúng như Napoleon, Leonard de Vinci, Mozart đều là những người biết QL... Thế nhưng giờ đây, ngay cả những người bình thường nhất, không được trời phú cho một năng lực siêu việt cũng phải biết QL, trước hết biết tự QL bản thân mình”.

Học giả Lê Công Sự trong một bài khảo cứu công phu có nhan đề *Minh triết như là nghệ thuật chính trị và giá đỡ của quyền lực* (đăng trong Hội thảo Mừng lên bảy của Trung tâm Minh Triết) đã khẳng định: “Mối quan hệ giữa minh triết với quyền lực và chính trị, theo đó minh triết như nghệ thuật làm chính trị và giúp đỡ cho quyền lực, nếu quyền lực muốn tồn tại lâu dài”.

Kế thừa ý tưởng của ông và các học giả khác, chúng tôi quan niệm: Minh triết QL là các tuyến ngôn cho người làm công tác QL, thực hiện hành động QL có sự sáng khôn, khôn sáng; khôn trong hành động, sáng trong tư duy, hiện thực được mục tiêu QL, đảm bảo sự hài hòa cả bốn giá trị “Chân - Thiện - Mĩ - Lợi”, có minh triết QL thì thực hiện hài hòa cả học thuật QL và nghệ thuật QL.

2.3. Minh triết Hồ Chí Minh

Từ điển Bách khoa toàn thư Britannica (Mĩ), bản tiếng Việt, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014, nêu: Năm 1987, UNESCO ra nghị quyết vinh danh Hồ Chí Minh là

Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà Văn hóa kiệt xuất của Việt Nam.

Giáo sư Vũ Ngọc Khánh là người đầu tiên trong giới Nho học Việt Nam có tác phẩm đề cập *Minh triết Hồ Chí Minh* [3]. Trong công trình này, học giả Vũ Ngọc Khánh quan niệm minh triết như triết lí vô ngôn và ông đã chứng minh nét đặc sắc vô ngôn của tư tưởng qua một nhà tư tưởng hiện đại tiêu biểu là Hồ Chí Minh. Ông chỉ ra, trong cuộc đời bình thường và trên hành trình cách mạng, Hồ Chí Minh có cách sống, sự thể hiện, sự ứng xử với mọi người, mọi tầng lớp xã hội đạt đến "Sự khôn ngoan thông tuệ, khôn ngoan đến bình dị và bình thường của một trí giả bình dị cận dân".

Giáo sư Hoàng Ngọc Hiến khẳng định "Trong nền minh triết Việt có nguồn minh triết lục giáo, có minh triết đạo thờ cúng tổ tiên, có minh triết văn hóa các dân tộc anh em. Trong thời đại hiện nay, minh triết Hồ Chí Minh với sức thấm sâu lan tỏa rộng trong nhân dân là nguồn trung tâm trong đa nguồn minh triết Việt".

Kể thừa thành quả trí tuệ của các học giả, trong bài viết này, chúng tôi xin trình bày một số thu hoạch: Minh triết Hồ Chí Minh đối với HĐ của người QL. Có thể nói, quá trình HĐ của người QL ngày nay rất cần có "minh triết". QL minh triết là sự sáng khôn, khôn sáng; sự QL biết chừng mực; sự QL hân hoan. Với nội hàm này, với những lời chỉ dẫn, khuyên bảo của Hồ Chí Minh đối với cán bộ, với người QL trong hoạt động QL là những "minh triết": Minh triết Hồ Chí Minh.

3. "Tu thân tốt" và "xử thế khéo": Hai nội dung căn cốt trong minh triết Hồ Chí Minh đối với hoạt động của người quản lí

3.1. "Phân đọc sách" ở cuối tác phẩm *Nhật kí trong tù*

Hồ Chí Minh chính thức dùng thuật ngữ "QL", "tổ chức" ở cuối tác phẩm *Nhật kí trong tù*, ghi ở "Phân đọc sách".

Trong nhà tù Tưởng Giới Thạch, chịu sự soi mói kiểm tra gắt gao của kẻ thù, Người phải khéo léo diễn đạt cảm xúc nhận thức của mình, nhưng ẩn trong các câu chữ có lúc tưởng như rời rạc là một tâm hồn cháy bỏng với các khát khao giải phóng dân tộc.

Phần này được đánh số thành 11 mục bao gồm: Tổ chức; Kỉ luật; Kế hoạch; Mệnh lệnh; Động tác; Hành động; Sinh hoạt; QL; Tính chất; Hiệu quả; Thành công. Trong mục 8 "QL", Người ghi: "QL người, việc, địa điểm, vật dụng, thời gian". Gắn kết 11 mục này là cảm xúc, Người thể hiện:

"Phân biệt sự vật có cái nặng, cái nhẹ, cái gấp, cái không gấp

...

Tinh thần càng dùng càng nhạy bén, trí tuệ càng dùng càng minh mẫn.

...

Thái độ: Lễ, quy, củ. Kỉ luật: nghiêm, chính. Hành vi: nghĩa, chính, dương.

...

Một vật dùng như hai vật. Một người làm việc của hai người. Một ngày làm công của hai ngày. Nói ít, bắt đầu bằng hành động".

Kết lại "Phân đọc sách", Người thể hiện quan điểm về xây dựng nền văn hóa dân tộc qua 5 điểm: 1/ Xây dựng tâm ý: Tinh thần dân tộc tự cường; 2/ Xây dựng luân lí: Biết hi sinh mình, làm lợi cho quần chúng; 3/ Xây dựng xã hội: Mọi sự nghiệp có liên quan đến phúc lợi của nhân dân trong xã hội; 4/ Xây dựng chính trị: Dân quyền. 5/ Xây dựng kinh tế".

3.2. "Tu thân tốt" và "xử thế khéo"

QL theo tiếp cận HĐ của phương Tây, thường nêu ra bốn thuộc tính: Kế hoạch - Tổ chức - Chỉ đạo - Kiểm tra.

Theo tiếp cận nhân cách của phương Đông, thường đề cập bốn điều: Tu (tu dưỡng bản thân) - Tề (lo liệu gia đình thuận hòa - phát đạt) - Trị (góp sức để đất nước hưng trị) - Bình (giúp ích để thiên hạ thái bình).

Hồ Chí Minh thể hiện quan điểm của mình qua các tác phẩm thơ. Ở bài "Đề từ" và bài "Thế lộ nan" bao quát tư tưởng phương Đông về tinh thần làm nên đại nghiệp và cách xử thế khó khăn thời nay.

3.3. Ý tưởng về quản lí trong tác phẩm *Đường cách mệnh*

Hoạt động của con người nói chung và người QL nói riêng được xem xét trong 3 mối quan hệ: Với bản thân, với bên ngoài, với công việc. Từ năm 1927, Nguyễn Ái Quốc đã khắc họa 3 mối quan hệ này thành 23 điều, được nêu ra trong tác phẩm *Đường cách mệnh*.

Nghiên cứu 23 điều mà Nguyễn Ái Quốc đã nêu ra, ngày nay, ta thấy bất cứ ai muốn tu dưỡng tốt, muốn thực hiện được bốn phận QL: Tự QL, QL gia đình và thiết chế xã hội đều phải quán triệt 10 điều sau [4, tr.280-281]:

Đối với bản thân mình: Cần kiệm; Hòa mà không tự; Không hiếu danh, không kiêu ngạo; Nói thì phải làm.

Đối với người: Với từng người thì khoan thứ; Có lòng bày vẽ cho người; Trực mà không táo bạo.

Đối với việc: Xem xét hoàn cảnh kĩ càng; Quyết đoán; Dũng cảm.

Nhân cách của Hồ Chí Minh hài hòa trên cả ba phương diện: Tu thân - Xử thế - Dưỡng sinh.

Từ 1959, Hồ Chí Minh đã phát động nhân dân thực hiện "Tết trồng cây". Trong *Di chúc*, Người yêu cầu khi qua đời thì hài Người được điện táng. Người cho việc làm này sẽ tiết kiệm và tốt cho môi trường.

4. Những diễn đạt ẩn tượng trong nội dung minh triết Hồ Chí Minh đối với hoạt động của người quản lí

Đề cập đến HĐ QL ngày nay sách báo thường nêu ra 5 vấn đề cơ bản: (1) Kĩ năng QL; (2) Tư duy QL; (3) Phong cách QL; (4) Văn hóa QL; (5) Đạo đức QL. Theo đó, cán bộ QL ngày nay lĩnh hội những diễn đạt ẩn tượng của Hồ Chí Minh trong minh triết của Người được thể hiện sâu sắc ở *Nhật kí trong tù* (1944), *Sửa đổi lối làm việc* (1947) và nhiều bài viết trong quá trình chỉ đạo sự nghiệp cách mạng.



4.1. Kỹ năng quản lí

Hồ Chí Minh có lời bàn về kĩ thuật của QL. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, mục *Cách lãnh đạo*, Người đặt ra câu hỏi: “Lãnh đạo đúng nghĩa là thế nào?”. Và Người giải đáp: “Cố nhiên, không phải cứ ngồi trong phòng giấy mà viết kế hoạch, ra mệnh lệnh”. Lãnh đạo đúng nghĩa là [5, tr.325]:

Phải quyết định mọi vấn đề cho đúng. Muốn thế thì nhất định phải so sánh kinh nghiệm của dân chúng. Vì dân chúng chính là những người chịu đựng các kết quả của sự lãnh đạo của ta.

Phải tổ chức sự thi hành cho đúng. Muốn vậy, không có dân chúng giúp sức thì không xong.

Phải tổ chức sự kiểm soát, muốn kiểm soát đúng thì cũng phải có quần chúng giúp mới được”.

4.2. Tư duy quản lí

Trong *Học dịch kĩ*, tuy chỉ có 12 câu nhưng là một đại giáo khoa về QL. Ở đó, nêu ra bảy động thái tư duy mà người QL cần tích lũy. Ngày nay, để cập yêu cầu tư duy QL, sách báo thường nêu minh triết “Bảy trí” bao gồm: Tri kỉ - Tri bí (Biết mình - biết người); Tri thế - Tri thời (Biết tình thế - xu thế, thời cơ - nguy cơ); Tri biến (Biết cách biến đổi); Tri túc - Tri chí (Biết thế nào là đủ, biết đến đâu là dừng).

Liên hệ lại với bài thơ, ta thấy sự đồng dạng sau: “Nhìn cho rộng, suy cho kĩ”: “Tri kỉ - Tri bí”; “Lạc nước, hai xe đành bỏ phí/ Gặp thời, một tốt cũng thành công”: “Tri thế - Tri thời”; “Kiên quyết, không ngừng thế tấn công”: “Tri biến”; “Tấn công, phòng thủ không sơ hở”: “Tri túc - Tri chí”.

4.3. Phong cách quản lí

Điều nhất quán của Hồ Chí Minh về phong cách QL là thực hiện châm ngôn được Người cô đúc vào 11 từ: “Đại học chi đạo, tại minh minh đức, tại thân dân”. Người giải thích đại ý: Theo con đường cách mạng, phải có minh đức, có chính tâm, biết đặt lợi ích của nhân dân là trên hết. Người giáo dục cho đồng chí của mình có lối lối làm việc: Phải suy tính kĩ lưỡng. Chớ hấp tấp, chớ làm bừa, chớ làm liều. Chớ gặp sao làm vậy”.

Để có phong cách làm việc đúng đắn, Người yêu cầu cán bộ QL phải chống được ba thứ bệnh: “Khuyết điểm về tư tưởng, tức là bệnh chủ quan; Khuyết điểm về sự quan hệ..., tức là bệnh hẹp hòi; Khuyết điểm về cách nói và cách viết, tức là ba hoa”. Người khẳng định: “Đó là ba chứng bệnh rất nguy hiểm. Nếu không chữa ngay, để nó lây ra thì có hại vô cùng”.

Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (1947) có hai lần, Người khuyên cán bộ phải “Học ăn - Học nói - Học gói - Học mở”. Người khuyên: “Chưa biết rõ, chớ nói, chớ viết”. “Trước khi nói, phải nghĩ cho chín, phải sắp đặt cẩn thận. Phải nhớ câu tục ngữ “Chớ ba quanh mới nằm. Người ba năm mới nói”.

4.4. Văn hóa quản lí

Bức thư Bác Hồ gửi Nguyễn Sơn, khi nhà quân sự này được phong hàm cấp tướng (1948) nội dung chỉ có 12 từ mà hàm súc vấn đề văn hóa QL đối với người có bốn phận thực hiện nhiệm vụ này. Bác viết:

“Gửi Sơn Đệ

Đảm dục đại

Tâm dục tế

Trí dục viên

Hành dục phương

Hồ Chí Minh”

‘Đảm dục đại: Cái mật phải lớn

Tâm dục tế: Tâm hồn phải trong sáng

Trí dục viên: Trí tuệ toàn diện vững vàng

Hành dục phương: Hành động thơm ngát hương”.

Sách báo QL hiện đại ngày nay thường nêu lên nội hàm của văn hóa QL bao quát bốn chỉ số sau: Thông minh trí tuệ - IQ (Trí dục viên); Thông minh cảm xúc - EQ (Tâm dục tế); Tinh thần vượt khó - AQ (Đảm dục đại); Hành động hiệu quả - CQ (Hành dục phương).

Hồ Chí Minh có lời khuyên thanh niên và cũng là lời khuyên cho cán bộ QL:

“Không có việc gì khó,

Chỉ sợ lòng không bền,

Đào nước và lấp biển,

Quyết chí cũng làm nên”.

Tinh thần lời khuyên này là một khía cạnh của văn hóa QL.

Đạo đức của người quản lí

Theo truyền thống phương Đông cổ đại, người QL phải xác định là “công bộc” của nhân dân (đầy tớ của dân) và phải tu dưỡng “ngũ thường” gồm 5 nội dung đạo đức: “Nhân - Nghĩa - Lễ - Trí - Tín”. Trong thời đại mới, Hồ Chí Minh xác định tính tốt gồm có năm điều: “Nhân - Nghĩa - Trí - Dũng - Liêm”.

Trong *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 5), Người chỉ ra: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng (hàm ý: Người có bốn phận QL) phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Vì muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát, mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình đã hủ hóa, xấu xa thì còn làm nổi việc gì?”.

5. Kết luận

Hệ thống giáo dục nhiều nước trên thế giới, trong đó có đất nước Malaysia của ASEAN để ra hệ giá trị giáo dục cho thế hệ trẻ có kĩ năng QL/lãnh đạo, khát vọng QL/lãnh đạo. Đây không phải là kích thích cho họ sớm có đầu óc địa vị trong cuộc sống mà là trang bị cho họ biết trước hết là tu dưỡng bản thân, biết ‘trông nom’, “xếp đặt”, “dẫn dắt”, “tổ chức” mọi người vượt qua trạng thái “gây cản”, “khủng hoảng”, biết “phát hiện vấn đề và giải quyết vấn đề” (Problem -Solving).

Chính với ý nghĩa này, việc quán triệt minh triết Hồ Chí Minh đối với HĐ QL không chỉ cần thiết cho người đang có chức vụ; minh triết này hữu ích cho mọi người, cần thiết cho nội dung công tác giáo dục đang tiến hành tại các nhà trường trước bối cảnh đổi mới giáo dục đang diễn ra.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Trung tâm Nghiên cứu văn hóa Minh Triết, (2014), *Kỷ yếu Hội thảo 7 năm thành lập Trung tâm Minh Triết*, Hà Nội.
- [2]. Hoàng Ngọc Hiến, (2007), *Luận bàn về minh triết và minh triết Việt*, NXB Tri thức, Hà Nội.
- [3]. Vũ Ngọc Khánh, (1999), *Minh triết Hồ Chí Minh*, NXB Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
- [4]. *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 2*, (2011), NXB Chính trị Quốc gia.
- [5]. *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5*, (2011), NXB Chính trị Quốc gia.
- [6]. *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 3*, (2011), NXB Chính trị Quốc gia.

HO CHI MINH'S GREAT IDEAS ABOUT MANAGERS' ACTIVITIES

Pham Minh Gian - Dong Thap University
Email: phamminhgian2004@gmail.com
Dang Quoc Bao - National Institute of Education Management

Abstract: *Ho Chi Minh was honored as hero of national liberation, outstanding culture person of Vietnam. Throughout his life: living, learning, revolution working, country manager, words and work has always been a bright and exemplary mirror. Many scholars were interested in studying his life and great ideas. In particular, his great ideas of management were valuable to apply into real life. Contents of the article refer to Ho Chi Minh's great ideas about management activities, which were not only necessary for current managers but also for everyone, for the contents of education that are carried out in the current school education reform.*

Keywords: *Ho Chi Minh's great ideas; education reform; activity; management.*